

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2564 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 21 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ Kế hoạch
và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư
tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số
3873/TTr-SKHĐT ngày 14/11/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục gồm 11 thủ tục hành
chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm
quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu xây dựng quy trình nội bộ giải quyết
thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định này theo quy định.

Bãi bỏ các nội dung công bố đối với thủ tục hành chính được công bố tại số thứ tự: 3, 4, 5, 9, 12, 13, 15, 16, 17, 20, 21 mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 22/06/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Nghị

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM
THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**
(Kèm theo Quyết định số: 2564/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

Phụ lục

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý |
|-----|---|---|---|---|--|
| 1 | Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền nộp hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTTDN tỉnh. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các sở, UBND cấp huyện nơi dự kiến thực hiện dự án và các cơ quan có liên quan. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lựa ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư. - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, UBND tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư. | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTTDN tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. |
| 2 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư nộp hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTTDN tỉnh. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTBĐT và | <ul style="list-style-type: none"> Không | |

| T/T | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý |
|-----|---|--|--|-------------|--|
| | | Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó. - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình UBND tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. | HTDN tỉnh | | |
| 3 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh | - Nhà đầu tư nộp hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTDN tỉnh. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc đối với trường hợp 1 hoặc 10 ngày đối với trường hợp 2 kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư. | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTDN tỉnh | Không | - Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHTT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHTT ngày 31/12/2023. |
| 4 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm | - Nhà đầu tư nộp hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTDN tỉnh. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTDN tỉnh | Không | |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý |
|----|--|--|---|---|--|
| | quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh | <p>những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó. - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình UBND tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. | | | |
| 5 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư nộp hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTTDN tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài trình UBND tỉnh để điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTTDN tỉnh | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTTDN tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. |
| 6 | Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư nộp hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTTDN tỉnh. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTTDN tỉnh | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTTDN tỉnh | |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý |
|----|--|---|---|-----------------------|--|
| | không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) | | | | |
| 7 | Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư gửi thông báo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTKD và HTDN tỉnh. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận và thông báo việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan. | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTKD và HTDN tỉnh | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. |
| 8 | Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận nhận | <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày quyết định, nhà đầu tư gửi quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư hoặc thông báo và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Sở Kế hoạch và Đầu tư. - Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan kể từ ngày nhận được quyết định hoặc thông chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư. | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTKD và HTDN tỉnh | Không | |

| TT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý |
|----|--|--|--|-------------|--|
| 9 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà đầu tư nộp hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTDDN tỉnh. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ khi dự án đáp ứng các điều kiện tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTDDN tỉnh | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. |
| 10 | Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài đầu tư góp vốn, mua cổ phần, mua phần góp vốn thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư nộp hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTDDN tỉnh. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp quy định tại khoản 2 Điều 24 của Luật Đầu tư, khoản 4 Điều 65 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và thông báo cho nhà đầu tư, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Văn bản thông báo được gửi cho nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo, xã, phường, thị trấn biên giới và xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, thời hạn giải quyết như sau: + Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến của Bộ Quốc | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTBĐT và HTDDN tỉnh | Không | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. |

| TÍT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý |
|-----|---|--|---|--|----------------|
| | | <p>phòng và Bộ Công an về việc đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b khoản 4 Điều 65 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an có ý kiến về việc đáp ứng điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp; quá thời hạn yêu cầu mà không có ý kiến thì được coi là đã đồng ý việc đáp ứng điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp;</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Đầu tư, khoản 4 Điều 65 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và căn cứ ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an để thông báo cho nhà đầu tư. Văn bản thông báo được gửi cho nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.</p> | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023. | |
| 11 | Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC. | | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh | | |